

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2021/HSST

Ngày: 10/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Phạm Thị Tố Tâm**
2. Ông **Trần Văn Tùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa:* Ông **Đinh Sỹ Vinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Bá Thành V; Sinh ngày: 04 tháng 7 năm 2000 tại huyện H, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm X, xã HT, huyện H, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bá Văn C, sinh năm: 1975 và bà: Trương Thị H, Sinh năm: 1977; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 26/11/2020 đến ngày 05/12/2020; thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*. *Bị hại:* 1. **Anh Nguyễn Tiến T**; Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Khối 7, Phường B, thành phố V, tỉnh NA; Vắng mặt tại phiên tòa.

2. **Anh Đậu Xuân P**; Sinh năm: 1986; Địa chỉ: Khối 7, Phường T, thành phố V, tỉnh NA; Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị **Nguyễn Thị H**; Sinh năm: 1975; Địa chỉ: Khối Đ, phường H, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị **Phan Thị T**; Sinh năm: 1988; Địa chỉ: Khối 7, phường T, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh **Phạm Hồng S**; Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Công ty TNHH Dịch vụ và cầm đồ L; Số 45, Đường L, Xã H, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 08/01/2020 đến ngày 09/01/2020, Bá Thành V đã thực hiện 02 hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ 35 phút ngày 08/01/2020, Bá Thành V đi đến ki ốt số 3, đường V thuộc phường B, thành phố V gặp anh Nguyễn Tiến T để thuê 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave ALP màu xanh đen bạc biển kiểm soát 37B2-800.72 làm phương tiện đi lại và hẹn 02 tháng sau sẽ quay lại trả cho anh T. Hai bên đồng ý và làm hợp đồng thuê xe mô tô tự lái thời gian từ ngày 08/01/2020 đến ngày 08/3/2020 với giá 120.000 đồng/ngày. Khi thuê xe máy V để lại 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 187881236 mang tên Bá Thành V. Đến ngày 09/01/2020, do thiếu tiền chơi Game và tiêu xài cá nhân nên V đã mang chiếc xe máy đã thuê của anh T đến ki ốt cầm đồ tại số 45 đường L thuộc xã H, thành phố V của anh Phạm Hồng S để cầm cố số tiền 5.000.000 đồng. Số tiền cầm cố được V sử dụng chơi Game và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 164 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vinh kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave ALP màu xanh đen bạc BKS 37B2-800.72, số máy JA39E0079687, số khung 390XHY079602 đã qua sử dụng, có giá trị trên địa bàn thành phố Vinh tại thời điểm ngày 10/01/2020 là: 8.000.000 đồng. Xe không thu hồi được nên gia đình Bá Thành V đã bồi thường cho anh Nguyễn Tiến T giá trị của chiếc xe và tiền thuê xe là 35.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/01/2020, Bá Thành V cùng một nam thanh niên tên X (không rõ nhân thân lai lịch địa chỉ, V quen biết tại quán game trên đường Nguyễn Văn Trỗi, thành phố Vinh) đi đến ki ốt thuê xe máy P tại số 10A, đường PH thuộc phường T, thành phố V gặp anh Đậu Xuân P thuê 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave ALP màu đỏ biển kiểm soát 37B2-942.77 (xe do chị Phan Thị T, vợ anh P, nhận chuyển nhượng của anh Nguyễn Anh Đ) làm phương tiện đi lại và hẹn ngày hôm sau sẽ quay lại trả cho anh P. Khi thuê xe máy, V để lại 01 hộ chiếu mang tên Bá Thành V, hai bên làm hợp đồng thuê xe và ký tên. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, do chơi Game thua tiền nên V đã mang chiếc xe máy thuê của anh P nói trên đi cùng anh X đến nhà chị Nguyễn Thị H tại Khối Đ, phường H, thành phố V để vay của chị H

6.000.000 đồng. Khi vay tiền của chị H, V để lại chiếc xe máy thuê của anh P, 01 giấy chứng minh nhân dân phô tô công chứng số 187881236 mang tên Bá Thành V để làm tin và nói chị H đây là xe của V, giấy tờ xe bố mẹ giữ. Số tiền này, V sử dụng chơi Game và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vinh kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave ALP màu đỏ BKS 37B2-942.77, số máy JA39E-0846682, số khung RLHJA390XHY965528 đã qua sử dụng, có giá trị trên địa bàn thành phố Vinh tại thời điểm ngày 09/01/2020 là: 11.500.000 đồng.

Đến ngày 26/11/2020, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết đang bị cơ quan Công an điều tra nên Bá Thành V đã đến Công an thành phố Vinh xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường đối với tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì về mặt dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 6.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKS-TPV ngày 28/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Bá Thành V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKS-TPV ngày 28/01/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 175; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Bá Thành V từ 9 đến 12 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề nghị: Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H: 6.000.000 đồng. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Và tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại anh Nguyễn Tiến T (BL 120 – 127), anh Đậu Xuân P (BL 131 – 135); lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H (BL 97 – 106), chị Phan Thị T (BL 107 – 112), anh Phạm Hồng S (BL 116 – 119); Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/01/2020 đến ngày 09/01/2020, trên địa bàn thành phố Vinh, Bá Thành V đã sử dụng hình thức thuê xe máy của các anh Đ và Nguyễn Tiến T rồi mang đi cầm cố, lấy tiền tiêu xài; không gặp lại và cũng không trả lại xe cho anh P, anh T; gây thiệt hại với tổng giá trị tài sản là 19.500.000 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 175 BLHS như Cáo trạng Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Mặc dù đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo đã không chịu làm ăn chân chính mà lại liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội tại nơi tập trung đông người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo sợ cho các chủ sở hữu tài sản. Bị cáo lại thực hiện hai hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét thấy: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tác động đến gia đình để tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại nên cần áp dụng các

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

[2.3]. Trong vụ án này, đối với chị Nguyễn Thị H, là người đã cho Bá Thành V vay tiền và giữ lại chiếc xe máy biển kiểm soát 37B2-942.77 để làm tin, nhưng chị H không biết đó là tài sản do Bá Thành V phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Đối với anh Phạm Hồng S, do thời gian đã lâu và không có giấy tờ, sổ sách ghi chép việc cầm cố xe máy như bị cáo đã khai báo nên chưa có đủ cơ sở để xác định hành vi nhận cầm cố tài sản của anh Phạm Hồng S. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Thông báo truy tìm vật chứng, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[2.4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, các bị hại đều vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, bị hại anh Đậu Xuân P đã được nhận lại tài sản, còn bị hại anh Nguyễn Tiến T đã được gia đình bị cáo bồi thường đầy đủ, nay đều không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng. Bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên cần buộc bị cáo bồi thường tổn thất về tài sản cho chị Nguyễn Thị H là: 6.000.000 đồng.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave ALP BKS 37B2-942.77 cho anh Đậu Xuân P nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Bá Thành V** phạm tội “**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**”.

*. Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Bá Thành V: 12 (Mười hai)** tháng tù; được trừ thời gian tạm giữ là từ ngày 26/11/2020 đến ngày 05/12/2020.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

*. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Bá Thành V có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1975; Địa chỉ: Khối Đ, phường H, thành phố V, NA số tiền là: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bị cáo Bá Thành V không chịu thi hành thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

. Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Bá Thành V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an thành phố Vinh
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

